

TỔNG CÔNG TY
LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TÔ CHÂU
Số: 55 /BC-CTTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán.

I. THÔNG TIN CHUNG:

1/. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÔ CHÂU**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400521150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 10 tháng 08 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ mười ba (13) ngày 16 tháng 08 năm 2022.
- Vốn Điều lệ của Công ty: 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*).
- Địa chỉ: Số 1553, Quốc lộ 30, Khóm 4, Phường 11, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Số điện thoại: 0277 3894104
- Website: www.tochau.vn. Email: info@tochau.vn
- Mã cổ phiếu: TCJ

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Tô Châu được thành lập ngày 10 tháng 08 năm 2005 với vốn ban đầu là 20 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty là 100 tỷ đồng, trong đó Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần chiếm tỷ lệ 65,40%.

- Công ty đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 46/2017/GCNCP-VSD ngày 15/02/2017 với Mã chứng khoán: **TCJ**

- Theo quy định pháp luật hiện hành, Công ty đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn giao dịch Upcom và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận theo Quyết định số: 939/QĐ-SGDHN ngày 17/11/2017 chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Tô Châu, ngày giao dịch đầu tiên là thứ sáu 24 tháng 11 năm 2017.

Công ty cổ phần Tô Châu là thành viên của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và Phòng Thương mại - Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

2/. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- + Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- + Sản xuất thức ăn thủy sản;
- + Mua bán thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản. Mua bán nguyên liệu dùng trong ngành chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm (cám bã đậu nành, bột cá, bột xương thịt, vitamin...);
- + Nuôi trồng thủy sản.

Hoạt động kinh doanh chính là nuôi cá tra, sản xuất thức ăn cho cá và chế biến cá tra fillet xuất khẩu. Công ty cổ phần Tô Châu áp dụng mô hình hoạt động kinh doanh khép kín từ khâu sản xuất thức ăn, nuôi cá và chế biến cá với quy trình chất lượng tiên tiến nhằm đảm bảo kiểm soát được chất lượng sản phẩm xuất khẩu.

- Địa bàn kinh doanh:

Sản phẩm chính của Công ty là cá tra fillet, chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Châu Âu, Châu Á, Trung Đông, Nam Mỹ và Trung Quốc.

3/. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a/ Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có thẩm quyền cao nhất Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, Điều lệ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị (HĐQT) do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi Công ty trừ những vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, quyết định bộ máy điều hành của Công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng (Phụ trách kế toán).

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

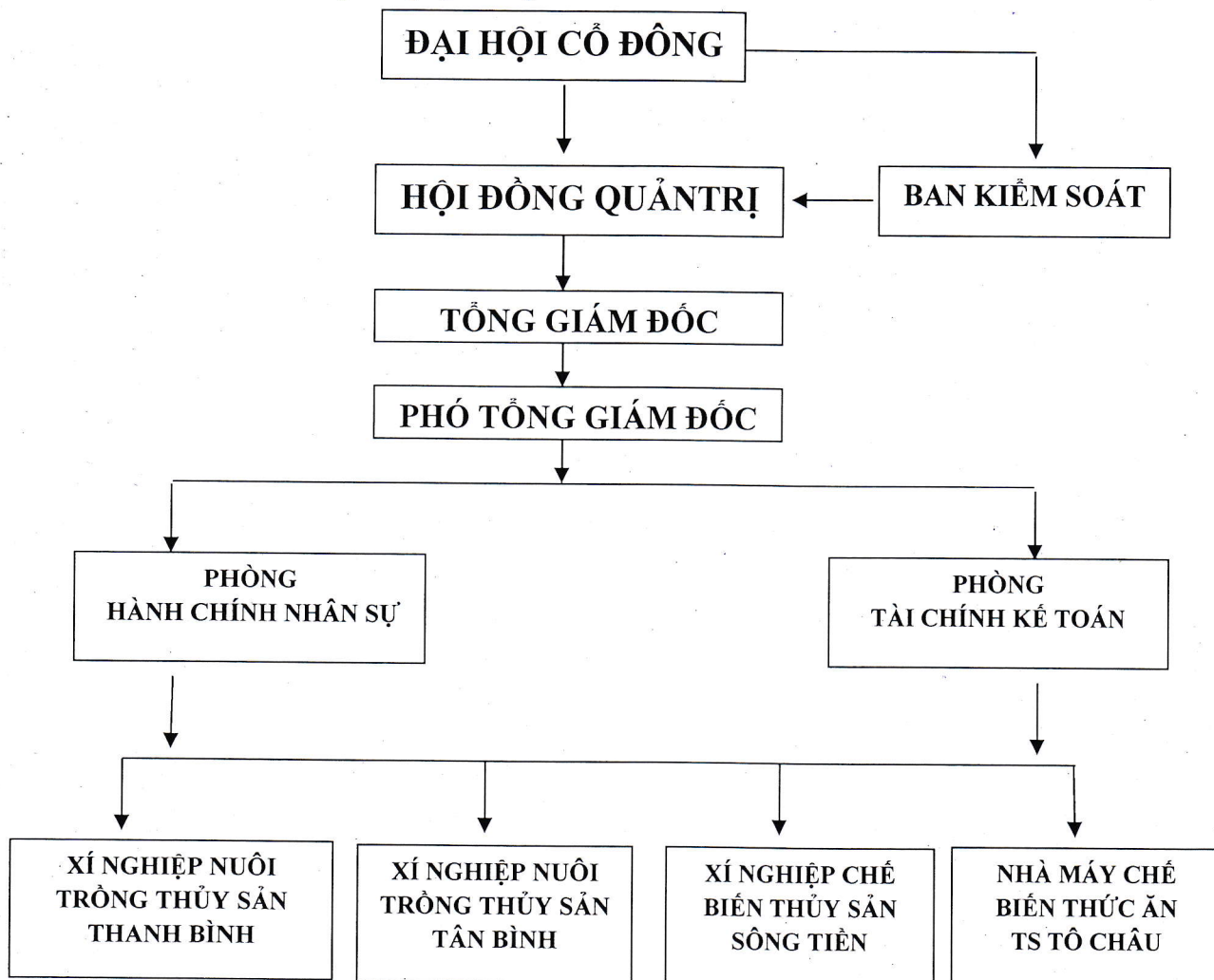
- Tổng giám đốc là người giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị trong quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị về các nhiệm vụ được phân công.

- Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các nhiệm vụ được phân công.

- Kế toán trưởng (Phụ trách kế toán) là người tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc về công tác quản lý tài chính kế toán tại Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT về các vấn đề có liên quan đến công tác tài chính kế toán,

quyết toán tài chính, thuế và tình hình thực hiện chế độ quản lý tài chính của Công ty và các đơn vị trực thuộc.

b/ Cơ cấu bộ máy quản lý:



c) Xí nghiệp trực thuộc:

- Hai (02) Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản: Tổng diện tích 51,60 ha tọa lạc tại ấp Nam, xã Tân Thạnh và xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Loại cá thả nuôi chủ yếu là cá tra, nguyên liệu chính chế biến cá tra fillet xuất khẩu.

- Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản Tô Châu: Diện tích 2,10 ha, tọa lạc tại khu công nghiệp Trần Quốc Toàn, Khóm 4, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Công suất thiết kế 127 tấn nguyên liệu/ngày.

- Xí nghiệp chế biến thủy sản Sông Tiền: Tổng diện tích 22.477 m² tọa lạc tại 1.553 Quốc lộ 30, Khóm 4, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Nhà máy chế biến có công suất thiết kế 90 tấn cá nguyên liệu/ngày.

4/. Định hướng phát triển:

Tái cơ cấu đơn vị; tìm kiếm, hợp tác với đối tác bên ngoài khai thác tài sản hiện có và kinh doanh thương mại, mục đích mang lại hiệu quả cho Công ty.

5/ Các rủi ro:

- Rào cản kỹ thuật tại các thị trường tiêu thụ ngày càng cao, điều này làm tăng chi phí sản xuất, xuất khẩu. Thiệt hại có thể xảy ra nhiều hơn khi bị từ chối nhận hàng hoặc bị trả hàng.
- Năm 2024 hoạt động chủ yếu của Công ty là hợp tác khai thác hai vùng nuôi, nhà máy sản xuất thức ăn và nhà máy chế biến thủy sản; kinh doanh thương mại nội địa số lượng không nhiều do thiếu vốn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1/. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 cụ thể như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		% thực hiện 2024 so với	
				Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2023
1	Sản lượng bán cá fillet	Tấn	25	-	-	-	-
2	Sản lượng gia công cá fillet	Tấn	-	-	216,9	100	100
3	Sản lượng gia công thức ăn thủy sản	Tấn	-	-	-	-	-
4	Doanh thu	Triệu đồng	13.074	10.600	8.860	83,58	67,76
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	325	1.000	(4.506,5)		
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	325	1.000	(4.506,5)		
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	33	100	(451)		

b/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2024 hoạt động chính của Công ty là hợp tác kinh doanh, khai thác hai vùng nuôi, nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản và nhà máy chế biến thủy sản.

2/. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

2.1. Ông Lê Hùng Tín - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1969
- Nơi sinh: Thanh Bình, Đồng Tháp

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Địa chỉ thường trú: 158/11/1/3 Bà Hạt, P. 9, Q.10, Tp.HCM

2.2. Tổng giám đốc:

a) Ông Nguyễn Sinh Huỳnh (*bổ nhiệm 29/07/2024*)

- Ngày, tháng, năm sinh: 03/10/1982
- Nơi sinh: Xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Nông nghiệp

- Địa chỉ thường trú: Căn C-03, KDC Park Riverside, đường Bung Ông Thoàn, phường Phú Hữu, quận Thủ Đức, Tp. HCM

b) Ông Nguyễn Anh Phong (*bổ nhiệm 05/04/2024 và miễn nhiệm ngày 29/07/2024*)

- Ngày, tháng, năm sinh: 29/10/1971
- Nơi sinh: Xã Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Địa chỉ thường trú: Số 111 ấp Bà Lầy 2, xã Tăng Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

2.3. Phó Tổng giám đốc:

Ông Đoàn Minh Tú (*bổ nhiệm 19/04/2023*)

- Ngày, tháng, năm sinh: 15/03/1977
- Nơi sinh: Huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Công nghệ thực phẩm.
- Địa chỉ thường trú: Số 13/64 đường 30/4, khóm 1, phường 1, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2.4. Phụ trách kế toán:

Ông Trà Cao Lãnh – Phụ trách kế toán (*bổ nhiệm 16/05/2023*)

- Ngày, tháng, năm sinh: 29/09/1988
- Nơi sinh: Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng.
- Địa chỉ thường trú: Khóm 4, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

3/. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1/ Các dự án đầu tư lớn: Không có

3.2/ Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị:

Năm 2024 chỉ thực hiện sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị thật sự cần thiết phục vụ sản xuất và hợp tác kinh doanh, không đầu tư thêm.

4/. Tình hình tài chính:**a/ Tình hình tài chính:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	26.957	23.550	(12,63%)
Doanh thu thuần	10.226	8.091	(20,88%)
Lợi nhuận từ hoạt động KD	1.398	(1.150)	
Lợi nhuận khác	3.084	34	(98,89)
Lợi nhuận trước thuế	325	(4.507)	
Lợi nhuận sau thuế	325	(4.507)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đồng)	33	(451)	

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,16	0,13	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,16	0,13	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	16,59	32,33	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,58	(55,70)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,96)	12,49	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,01	(17,85)	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần..	15,37	(14,22)	

5/. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a/ Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần phát hành: 10.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

b/ Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông trong nước:
- + Cổ đông tổ chức: 80,80%

- + Cổ đông cá nhân: 19,20%
- Cổ đông nước ngoài : Không có
- Cơ cấu tỷ lệ sở hữu:
 - + Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 90,001%
 - + Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 2,000%
 - + Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 7,999%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e/ Các chứng khoán khác: Không có.

6/. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1/ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguyên vật liệu chính dùng trong quá trình sản xuất chế biến là cá tra. Hoạt động của Công ty là sản xuất gia công cho đối tác nên việc quản lý nguồn nguyên vật liệu chủ yếu do phía đối tác gia công quản lý.

6.2/ Tiêu thụ năng lượng:

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Nguồn năng lượng chủ yếu Công ty sử dụng là điện. Sản lượng điện tiêu thụ từ lưới điện quốc gia trong năm 2024 cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt văn phòng khoảng: 2.042.629 Kwh/năm (trong đó khối Văn phòng khoảng 25.200 Kwh/năm, còn lại sử dụng cho nhà máy sản xuất chế biến thủy sản - hợp tác kinh doanh).

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua giải pháp tiết kiệm năng lượng đã áp dụng:

Sản xuất không liên tục, khó khăn về chi phí nên Công ty luôn giám sát chặt chẽ quá trình sử dụng điện trong sản xuất và bảo quản của nhà máy chế biến thủy sản, mục đích giảm chi phí điện đến mức thấp nhất có thể (nước nóng dùng vệ sinh sử dụng năm lượng mặt trời...), nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng hàng hóa.

6.3/ Tiêu thụ nước:

a/ Nguồn cung cấp nước: Nguồn nước Công ty sử dụng lấy từ nguồn nước mặt Sông Tiền (XN chế biến thủy sản) và nước thủy cục do Công ty cổ phần cấp nước và môi trường đô thị Đồng Tháp cung cấp.

b/ Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và sử dụng: Không có

6.4/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Công ty luôn tuân thủ và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:

+ Ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực để thực hiện thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt cũng như rác thải nguy hại.

+ Nước qua sử dụng được cho qua hệ thống xử lý nước thải và đạt chất lượng theo quy định xả thải.

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi

trường: Không có

b/ Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5/ Chính sách liên quan đến người lao động:

a/ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động sử dụng bình quân năm 2024 là 14 người. Mức tiền lương bình quân năm 2024 là 9.148.081 đồng/người/tháng.

b/ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Thời gian làm việc, nghỉ ngơi, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, Lễ và Tết, Công ty đều thực hiện theo quy định của Luật Lao Động. Các chế độ trợ cấp, thăm hỏi ốm đau, thai sản ..., được thực hiện đầy đủ theo quy định.

Tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách khác cho người lao động; Thực hiện việc mua bảo hiểm con người (bảo hiểm tai nạn cá nhân, ốm đau, nằm viện phẫu thuật...), bảo hiểm cho tài sản theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện của đơn vị.

Tuân thủ quy định của Nhà nước đối với người lao động về các chính sách hưu trí, giải quyết chế độ nghỉ việc, nghỉ giữa ca, ăn giữa ca ...

c/ Hoạt động đào tạo người lao động:

Cử người tham dự các khóa học về kỹ năng, chuyên môn; tham dự các hội thảo chuyên ngành, chuyên đề chuyên sâu như Luật Lao Động, Thuế, Chính sách Bảo hiểm, tiền lương, cập nhật kiến thức về các tiêu chuẩn chất lượng trong chế biến thủy sản, an toàn thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ...

6.6/ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2024 tình hình tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn nên chưa có điều kiện tham gia các hoạt động hỗ trợ địa phương.

7/. Kế hoạch đầu tư năm 2024:

Tiếp tục hợp tác kinh doanh tài sản cố định khai thác tài sản hiện có, hạn chế hư hỏng nếu không được sử dụng trong thời gian lâu dài.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1/. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Về sản xuất thức ăn thủy sản:

Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản trong năm 2024 thực hiện hợp tác kinh doanh có hiệu quả, với doanh thu 972.222.223 đồng, lãi 206.305.629 đồng.

- Về nuôi trồng thủy sản:

Năm 2024 XN nuôi trồng thủy sản Tân Bình, XN nuôi trồng thủy sản Thanh Bình thực hiện hợp tác kinh doanh có hiệu quả, với doanh thu 1.610.523.996 đồng, lãi 391.581.641 đồng.

- Về chế biến thủy sản:

Công tác gia công chế biến thủy sản khó khăn, việc kinh doanh xuất khẩu và mua bán nội địa cá tra fillet cũng rất hạn chế. Do diễn biến của thị trường Cá tra trong năm 2024 bất thường, đã tác động cũng như gây ảnh hưởng đến đối tác hợp tác khai thác nhà máy chế biến thủy sản trong khoảng thời gian từ tháng 03/2024 – 10/2024 Công ty không tìm được đối tác hợp tác. Đến tháng 11/2024 Công ty đã tìm khách hàng thực hiện hợp tác kinh doanh nhà máy chế biến thủy sản, cũng như nhận gia công hàng hóa cho các đối tác nhằm duy trì lực lượng lao động trong thời gian tạm dừng hoạt động sản xuất.

2/. Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài sản:

- Nguyên giá: 166.765.917.655 đồng.
- Giá trị còn lại đến 31/12/2024: 10.121.272.936 đồng (bao gồm: Quyền sử dụng đất; nhà cửa, vật kiến trúc; máy móc, thiết bị; phương tiện vận tải, truyền dẫn; dụng cụ quản lý); trong đó nguyên giá tài sản cố định vô hình (Quyền sử dụng đất) là: 4.688.001.683 đồng.

Tài sản của Công ty đa số đã hết khấu hao nên nhiều máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất bị hư hỏng phải thường xuyên sửa chữa để ổn định sản xuất, một số tài sản bắt buộc phải thuê ngoài dẫn đến chi phí sửa chữa và thuê ngoài cao ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

b/ Tình hình nợ phải thu:

Công ty hoạt động được nhờ vào nguồn thu chủ yếu từ hợp tác kinh doanh. Tuy nhiên, thời gian vừa qua các đối tác hợp tác kinh doanh cũng gặp khó khăn do hàng tồn kho cao, không xuất bán được. Để duy trì được hoạt động nhằm tạo việc làm cho người lao động, Công ty đành phải chấp nhận cho họ thanh toán chậm dẫn đến nợ phải thu cao. Khoản nợ này đều được khách hàng của Công ty đảm bảo khả năng trả nợ bằng hàng tồn kho có giá trị tương đương hoặc cao hơn khoản nợ.

- Tình hình các khoản phải thu khó đòi và các khoản phải thu không có khả năng thu hồi: 1,493 tỷ đồng (62.214,47 USD); khách hàng NVU Asian Trading Ltd. Co, số nợ quá hạn khó đòi này đã không có khả năng thu hồi. Đã trích lập dự phòng 100%.

c/ Tình hình nợ phải trả:

Do khách hàng chậm thanh toán nợ phải thu nên dẫn đến khả năng thanh toán nợ phải trả cũng chậm theo, công nợ phải trả cũng tăng lên.

- Nợ phải trả Tổng Công ty Lương thực miền Nam theo xác nhận công nợ ngày 31/12/2024, Công ty còn nợ Tổng công ty là: 54.191.766.238 đồng và 3.247.227,02USD. Nhưng theo Bản án số 06/2018/KDTM-PT ngày 16/04/2018 về việc tranh chấp về hợp đồng vay, mua bán và bảo lãnh giữa Tổng công ty và Công ty

cổ phần Tô Châu (buộc Công ty CP Tô Châu có nghĩa vụ trả cho Tổng công ty Lương thực miền Nam số tiền là 50.671.840.000 đồng; không chấp nhận yêu cầu của Tổng công ty Lương thực miền Nam về việc yêu cầu Công ty cổ phần Tô Châu trả phí bảo lãnh và tiền lãi tổng cộng là 65.797.632.000 đồng).

3/. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trước tình hình trên Công ty đã thực hiện Phương án tái cơ cấu lại đơn vị, sắp xếp tổ chức, lao động phù hợp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc chung.

4/. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Đồng thời vừa hợp tác kinh doanh để khai thác tài sản hiện có, vừa bảo dưỡng hệ thống máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, hạn chế hư hỏng do không hoạt động.

5/. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Chi tiết như trong Báo cáo kiểm toán năm 2024 đã đăng tải trên Website của Công ty www.tochau.vn (mục quan hệ cổ đông)

6/. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a/ Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải...)

Tuân thủ và thực hiện đúng theo những quy định an toàn vệ sinh lao động và phòng chống ô nhiễm:

- Thực hiện kiểm định dụng cụ, thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

b/ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Đảm bảo trả lương đúng thời gian, không nợ lương người lao động.

c/ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn có trách nhiệm với cộng đồng địa phương. Tuy nhiên trong điều kiện còn nhiều khó khăn nên chưa đóng góp nhiều cho các hoạt động xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1/. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Thực hiện các chế độ chính sách với người lao động; Vệ sinh môi trường, an ninh chính trị, trật tự trị an trong Công ty được đảm bảo.

2/. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị (HĐQT) luôn giám sát các hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, chủ trương, chính sách của nhà nước, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Căn cứ nội dung các tờ trình và qua số liệu các báo cáo của Ban điều hành tại các buổi họp của HĐQT. HĐQT đã phân tích các nội dung và số liệu, trên cơ sở đó có những chỉ đạo kịp thời để Ban điều hành thực hiện việc điều hành Công ty một cách thuận lợi và hiệu quả. Các hoạt động điều hành đều tuân thủ theo Pháp luật, Điều lệ, Nội quy, Quy chế của Công ty và các quy định khác của nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT được triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trước tình hình khó khăn hiện nay, không có vốn để sản xuất kinh doanh, tài sản không thể thế chấp vay vốn Ngân hàng được do lỗ lũy kế. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 dự kiến vẫn là hợp tác kinh doanh vừa phát huy giá trị tài sản hiện có vừa để bảo dưỡng máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất và kinh doanh thương mại.

Hợp tác kinh doanh: Vùng nuôi Tân Thạnh và vùng nuôi Tân Bình; Nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản; Nhà máy chế biến thủy sản.

- Kinh doanh thương mại: Công ty vẫn duy trì bán hàng xuất khẩu cá tra fillet thành phẩm cho khách hàng khi có giá mua tốt, thanh toán tốt.

- Tiết kiệm tối đa các khoản chi phí để duy trì hoạt động, tổ chức sắp xếp tinh gọn nhân sự phù hợp với tình hình kinh doanh, sử dụng hiệu quả lực lượng lao động.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1/. Ý kiến kiểm toán :

a/ Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

b/ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty

liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

c/ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 33 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty chưa ghi nhận khoản chi phí lãi quá hạn thanh toán đối với công nợ phải trả tiền mua bã nành và tiền hỗ trợ vốn tính từ thời điểm bản án phúc thẩm có hiệu lực đến ngày 31/12/2024. Do Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP chưa đồng ý với phán quyết của tòa phúc thẩm nên chưa yêu cầu thi hành án, hai bên không đối chiếu xác nhận được công nợ tại thời điểm cuối năm. Với các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi không thể thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp để đánh giá được ảnh hưởng có thể phát sinh từ các nghĩa vụ liên quan đến vụ kiện này tới các khoản mục trên Báo cáo tài chính kèm theo.

Tại thời điểm ngày 31/12/2024, khoản mục lợi nhuận chưa phân phối lũy kế của Công ty đang âm 139.814.727.435 VND, đã vượt quá số vốn chủ sở hữu 38.333.682.248 VND, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 53.661.768.618 VND và khoản nợ quá hạn chưa thanh toán là 56.033.528.797 VND. Kết quả kinh doanh các năm gần đây liên tiếp lỗ, Công ty đã thu hẹp sản xuất, giảm lượng lao động và hoạt động chủ yếu là cho thuê ao nuôi, nhà xưởng và phụ thuộc vào các đối tác. Những vấn đề này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty nhưng Ban Tổng Giám đốc Công ty vẫn lập báo cáo dựa trên giả định về hoạt động liên tục. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến việc sử dụng giả định hoạt động liên tục trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính kèm theo.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 04 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi của khoản phải thu Công ty Cổ phần MTP Fish tại ngày 31/12/2024 với giá trị là 4.323.087.315 VND. Do đó, chúng tôi chưa thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu liên quan đến dự phòng nợ phải thu khó đòi, cũng như ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến các khoản mục có liên quan trên báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 hay không.

d/ Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TÔ CHÂU

trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tô Châu tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2/. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Xem chi tiết Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán của Công ty cổ phần Tô Châu đã đăng tải tại Website Công ty: www.tochau.vn (mục Quan hệ cổ đông).

Báo cáo Thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tô Châu gồm có 13 trang./.

Đại diện theo pháp luật của Công ty
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Hùng Tín



MỤC LỤC

I. Thông tin chung:	1
1. Thông tin khái quát:	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	2
3. Thông tin về mô hình quản lý:	2
4. Định hướng phát triển:	3
5. Các rủi ro:	4
II. Tình hình hoạt động trong năm:	4
1. Tình hình hoạt động SXKD năm 2024:	4
2. Tổ chức và nhân sự:	4
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:	5
4. Tình hình tài chính:	6
5. Cơ cấu cổ đông:	6
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:	7
7. Kế hoạch đầu tư năm 2025:	8
III. Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc:	8
1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:	8
2. Tình hình tài chính:	9
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:	10
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	10
5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	10
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:	10
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị:	10
1. Về các mặt hoạt động của Công ty:	10
2. Về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:	10
3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:	11
V. Báo cáo tài chính:	11
1. Ý kiến của kiểm toán:	11
2. Báo cáo tài chính đã kiểm toán:	13

Hết